

BÀI: NEW WORDS – LESSON 3

UNIT 4: FESTIVALS AND FREE TIME

MÔN: TIẾNG ANH – ILEARN SMART WORLD - LỚP 6



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Trả lời câu hỏi phần New Words trang 36 sách iLearn Smart World

a. Number the pictures. Listen and repeat.

(Đánh số các bức tranh. Nghe và lặp lại.)

- | | |
|-------------------------------------|--------------------------|
| 1. watch fireworks | 5. play games or music |
| 2. decorate a house or tree | 6. buy fruits or flowers |
| 3. visit family and friends | 7. watch parades |
| 4. get lucky money, candy, or gifts | 8. eat traditional food |

**Phương pháp:**

1. watch fireworks: xem pháo hoa
2. decorate a house or tree: trang trí nhà hoặc cây
3. visit family and friends: thăm gia đình và bạn bè
4. get lucky money, candy, or gifts: nhận tiền lì xì, kẹo hoặc quà
5. play games or music: chơi trò chơi hoặc chơi nhạc
6. buy fruits or flowers: mua trái cây và hoa
7. watch parades: xem diễu hành
8. eat traditional food: ăn món ăn truyền thống

Cách giải:

1. A	2. F	3. C	4. E
------	------	------	------

5. B	6. G	7. H	8. D
------	------	------	------

b. Discuss the things you do during these holidays.

(Thảo luận những việc em làm trong những ngày lễ này.)

New Year	Christmas	Halloween
----------	-----------	-----------

People eat traditional food at Christmas.

(Mọi người ăn món ăn truyền thống vào Giáng sinh.)

Cách giải:

- People decorate their houses, visit their families and friends, buy fruits and flowers, eat traditional food and watch fireworks on New Year days.

(Mọi người trang hoàng nhà cửa, thăm hỏi gia đình, bạn bè, mua hoa quả, ăn các món ăn truyền thống và xem bắn pháo hoa vào những ngày Tết.)

- People get gifts, play music and watch parades at Christmas.

(Mọi người nhận quà, chơi nhạc và xem diễu hành vào dịp lễ Giáng sinh.)

- People decorate their house, visit their friends and play games at Halloween.

(Mọi người trang trí nhà cửa, thăm bạn bè và chơi trò chơi vào ngày lễ Halloween.)